

Số: 277/BC-STP

An Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2761/STC-TCĐT ngày 01/10/2021 của Sở Tài chính về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 của các cấp ngân sách thuộc tỉnh An Giang. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Ngày 09 tháng 12 năm 2016, Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 của ngân sách các cấp tỉnh An Giang. Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2017- 2020 của ngân sách các cấp tỉnh An Giang.

Khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội quyết định:

“5. Kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021. Lùi thời gian ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên sang năm 2021 để áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách mới. Riêng việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các luật, nghị quyết khác có liên quan.”.

Năm 2021, ngân sách tỉnh phát sinh nguồn thu từ bán đấu giá tài sản trên đất và quyền sử dụng đất sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, quy định nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh tại khoản 1 Điều Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND chưa thống nhất với quy định tại khoản 12 Điều 36 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP):

“Điều 36. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản công tại cơ quan nhà nước

12. Việc quản lý, sử dụng tiền thu được từ xử lý trụ sở làm việc tại cơ quan nhà nước khi thực hiện sắp xếp lại thực hiện theo quy định của Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.”

“16. Sửa đổi khoản 4 ... Điều 18 như sau:

“4. Số tiền nộp ngân sách nhà nước được sử dụng vào mục đích đầu tư phát triển và ưu tiên bố trí trong dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan để chi cho mục đích sau:

a) Chi đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, địa phương trên cơ sở ý kiến của chủ tài khoản tạm giữ quy định tại khoản 1 Điều này về nguồn tiền sử dụng cho dự án đầu tư phù hợp với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất;

b) Đối với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ngoài việc được sử dụng để chi cho các nội dung chi quy định tại điểm a khoản này còn được ưu tiên để chi cho các mục tiêu, nhiệm vụ công tác đặc biệt quan trọng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.”.

Khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.”.

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020 của ngân sách các cấp thuộc tỉnh An Giang **là cần thiết và đúng thẩm quyền.**

III. Dự thảo Nghị quyết

1. Bỏ cụm từ “**Về việc**” tại tên gọi dự thảo Nghị quyết.

2. Điều chỉnh căn cứ thứ 6 và căn cứ thứ 7 như sau:

“Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;”

3. Hình thức trình bày, đề nghị không in nghiêng tên khoản 1, khoản 2 Điều 1, chỉ in nghiêng nội dung tại 02 khoản này. Bổ sung dấu ngoặc kép (“”) vào cuối nội dung sửa đổi của khoản 1 và đầu nội dung sửa đổi của khoản 2.

4. Bỏ dấu chấm sau tên Điều 2 và Điều 3.

5. Điều 2 dự thảo quy định “...*có hiệu lực kể từ ngày ký./*” đề nghị điều chỉnh thời gian có hiệu lực của dự thảo Nghị quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 1 Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP:

“Điều 151. Thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật

1. Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại văn bản đó nhưng không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước trung ương; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; không sớm hơn 07 ngày kể từ ngày ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã.”

“Điều 74. Trình bày quy định về hiệu lực thi hành

1. Hiệu lực thi hành của văn bản phải được xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực của văn bản.”.

6. Lưu ý các nội dung góp ý của Sở Tư pháp tại Công văn số 1344/STP-XDKT&TDTHPL ngày 27/9/2021 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể như sau:

- Cơ sở xác định tỷ lệ phần trăm để bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn từ nguồn thu tiền sử dụng đất do cấp tỉnh quản lý từ việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

- Nội dung chi tại điểm a khoản 4 Điều 18 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP) phải *“phù hợp với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất;”*.

- Đảm bảo dự thảo Nghị quyết được tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

IV. Tờ trình dự thảo Nghị quyết

Điều chỉnh cụm từ “**Về việc sửa đổi, bổ sung...**” thành “**Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung...**” tại tên gọi của Tờ trình dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn